

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt dự toán lập Quy hoạch xen dăm dân cư**  
**thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 35/2023/TT-BTC ngày 31/5/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định các đồ án quy hoạch;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý kiến trúc, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Căn cứ Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo các Quyết định quy định chi tiết thi hành luật Đất đai;*

*Căn cứ Văn bản số 3771/SXD-QHKT<sup>9</sup> ngày 30/7/2025 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;*

*Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 25/9/2025 của UBND xã Kỳ Hoa về việc Thành lập thành lập Tổ giúp việc thực hiện các dự án đầu tư và các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Kỳ Hoa;*

*Căn cứ văn bản số 1273/UBND-KT, ngày 19/8/2026 của UBND xã Kỳ Hoa về việc chấp thuận chủ trương khảo sát, lập Quy hoạch xen dăm dân cư thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa;*

*Theo đề nghị của Tổ giúp việc thực hiện các dự án đầu tư và các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Kỳ Hoa tại Tờ trình số 49 /TTr-TGV ngày 20/8/2026 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt dự toán lập Quy hoạch xen dăm dân cư thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa và đề nghị của phòng Kinh tế tại Báo cáo thẩm định số 33/TĐ-KT ngày 25/8/2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán lập Quy hoạch xen dăm dân cư thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án quy hoạch:** Quy hoạch xen dăm dân cư thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa.

**2. Chủ đầu tư:** UBND xã Kỳ Hoa.

**3. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch:** Tổ giúp việc thực hiện các dự án đầu tư và các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Kỳ Hoa.

**4. Đơn vị lập dự toán:** Tổ giúp việc thực hiện các dự án đầu tư và các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Kỳ Hoa.

**5. Vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô nghiên cứu:**

- Vị trí: Khu đất nghiên cứu lập Quy hoạch thuộc thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa, tỉnh Hà Tĩnh.

- Quy mô diện tích điều chỉnh quy hoạch khoảng 775,5 m2..

- Diện tích khảo sát: 1163,25 m2.

**6. Chỉ tiêu quy hoạch cơ bản:** Căn cứ Quy chuẩn QCVN 01/2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về Quy hoạch xây dựng.

**7. Thành phần hồ sơ quy hoạch:**

7.1. Thuyết minh quy hoạch.

7.2. Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch.

7.3. Bản vẽ: Quy hoạch xen dăm dân cư thôn Tân Đức, xã Kỳ Hoa.

**8. Nội dung, khối lượng khảo sát:**

8.1. Nội dung khảo sát:

- Khảo sát mặt bằng dự án theo ranh giới do Chủ đầu tư cung cấp.

- Thu thập các loại tư liệu, tài liệu bản đồ, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới dự án.

- Tìm các điểm mốc tọa độ, cao độ Nhà Nước có trong khu vực và các khu vực lân cận.

## 8.2. Khối lượng công tác khảo sát, cắm mốc:

| TT | Hạng mục công việc                                                                                                                                   | Đơn vị            | Khối lượng dự kiến |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------|
|    | <b>KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH</b>                                                                                                                             |                   |                    |
| 1  | Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn kỹ thuật, cấp địa hình II                                                                                      | km                | 2,155              |
| 2  | Công tác đo lưới khống chế mặt bằng, đường chuyên cấp II, máy toàn đạc điện tử                                                                       | điểm              | 2,00               |
| 3  | Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử; bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình II | 1 ha              | 0,116              |
| 4  | Điều tra hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có                                                                                                           | công              | 2,000              |
|    | <b>CẮM MỐC</b>                                                                                                                                       |                   |                    |
| 1  | Cắm mốc chỉ giới đường đỏ, cắm mốc ranh giới quy hoạch, cắm mốc phân lô quy hoạch; cấp địa hình II                                                   | mốc               | 17,00              |
|    | <b>ĐÚC MỐC</b>                                                                                                                                       |                   |                    |
| 1  | Gia công, lắp dựng, tháo dỡ ván khuôn kim loại, ván khuôn mốc                                                                                        | 100m <sup>2</sup> | 0,041              |
| 2  | Gia công, lắp đặt cốt thép mốc, $\text{ĐK} \leq 10\text{mm}$                                                                                         | tấn               | 0,019              |
| 3  | Bê tông mốc, bê tông M200, đá 1x2, PCB40 - Đồ bê tông đúc sẵn bằng thủ công (vữa bê tông sản xuất bằng máy trộn)                                     | m <sup>3</sup>    | 0,136              |
| 4  | Sơn mốc, cọc MLG, cột thủy chí bê tông                                                                                                               | m <sup>2</sup>    | 2,040              |

**9. Dự toán kinh phí thực hiện:**

Tổng kinh phí thực hiện quy hoạch (làm tròn): 145.770.000 đồng;

(Bằng chữ: Một bốn mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Trong đó:

|                                               |            |      |
|-----------------------------------------------|------------|------|
| Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch                | 19.980.000 | đồng |
| Chi phí khảo sát địa hình                     | 14.690.000 | đồng |
| Chi phí cắm mốc                               | 33.686.000 | đồng |
| Chi phí đúc mốc                               | 1.457.000  | đồng |
| Chi phí lập đồ án quy hoạch                   | 54.418.000 | đồng |
| Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch             | 6.198.000  | đồng |
| Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch | 5.341.000  | đồng |

|                           |           |      |
|---------------------------|-----------|------|
| Chi phí công bố quy hoạch | 5.000.000 | đồng |
| Chi phí lấy ý kiến đồ án  | 5.000.000 | đồng |

*(Khối lượng quy hoạch sẽ được chủ đầu tư nghiệm thu theo thực tế công việc thực hiện).*

**10. Nguồn vốn thực hiện:** Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác.

**11. Tiến độ thực hiện:** 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

**12. Tổ chức thực hiện:**

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân xã Kỳ Hoa.
- Đơn vị thẩm định: Phòng Kinh tế.
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Tổ giúp việc thực hiện các dự án đầu tư và các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Kỳ Hoa.
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Tổ giúp việc thực hiện các dự án đầu tư và các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Kỳ Hoa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu VT,KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Tá Cường**